

VAI TRÒ CỦA HƯỚNG DẪN VIÊN TRONG KHAI THÁC DU LỊCH LỄ HỘI VÍA BÀ CHÚA XỨ NÚI SAM: GÓC NHÌN SINH VIÊN DU LỊCH

NCS. NGUYỄN PHONG VŨ
Trường Đại học An Giang,
Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 04/7/2026. Sửa chữa xong 06/8/2026. Duyệt đăng 20/8/2026.

Abstract

The Ba Chua Xu Mount Sam Festival is a prominent religious event that holds an important place in the spiritual life of local communities and constitutes a distinctive tourism resource in An Giang. However, its development as a tourist attraction presents several challenges, particularly the risk of commercialization, pressure on infrastructure and the environment caused by large visitor numbers, and the need for heritage preservation. Addressing these challenges requires the participation of multiple stakeholders, including tour guides. Drawing on heritage interpretation theory and a survey of 163 tourism students, this article examines the role of tour guides in addressing challenges associated with the tourism development of the Ba Chua Xu Mount Sam Festival. Their roles are analyzed across four dimensions: education and communication, mediation and connection, social interaction, and inspiration and exploration.

Keywords: An Giang, Ba Chua Xu Mount Sam Festival, heritage interpretation, heritage tourism, tour guides.

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, Di sản văn hóa phi vật thể được xem là yếu tố quan trọng trong phát triển loại hình du lịch di sản. Nhưng không như tài nguyên hữu hình, trong quá trình khai thác du lịch, giá trị của di sản phi vật thể không được nhận diện đầy đủ thông qua quan sát trực tiếp mà cần có hoạt động diễn giải nhằm giúp du khách hiểu được ý nghĩa, giá trị của di sản (Nguyễn, V. H., 2014), (Tilden, F., 2007).

Tương tự như vậy, Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam là một lễ hội dân gian tiêu biểu của An Giang và là tài nguyên du lịch đặc sắc, có vai trò quan trọng trong phát triển du lịch (PTDL) của tỉnh. Đặc biệt, ngày 04/12/2024, Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam được UNESCO ghi danh vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, giá trị của lễ hội càng được khẳng định (UNESCO., 2024). Tuy nhiên, việc khai thác lễ hội vẫn còn đặt ra nhiều thử thách. Một số nghiên cứu trước đây về lễ hội và du lịch tại Núi Sam cho thấy việc PTDL còn tồn đọng nhiều hạn chế và cần có giải pháp trong vấn đề bảo tồn các giá trị văn hóa – tín ngưỡng (Phạm, X. H., & Nguyễn, T. D. T., 2019), (Thi, D. H., & Nguyen, Q. B., 2021). Trong đó, hoạt động du lịch với lượng khách lớn đã tạo nên sức ép lên môi trường, không gian văn hóa và hệ thống dịch vụ tại điểm đến (Tạ, D. L., & Dương, D. M., 2019). Ngoài ra, một vấn đề được xem là khá nghiêm trọng là nguy cơ thương mại hóa các giá trị văn hóa bởi vì khi khai thác di sản để phục vụ du lịch, một số yếu tố văn hóa có thể bị giản lược hoặc diễn giải theo hướng đáp ứng thị hiếu của khách.

Thực trạng này đặt ra nhiệm vụ dành cho tất cả các bên liên quan để tìm ra giải pháp khắc phục. Bài viết này tập trung về vai trò của một trong số các bên liên quan là hướng dẫn viên (HDV). Theo Howard và cộng sự, HDV có thể giữ vai trò như một “người gác cổng” văn hóa, góp phần kiểm soát việc tiếp cận thông tin và hạn chế những biểu hiện thương mại hóa (Howard, J., Thwaites, R., & Smith, B., 2001). Theo

Email: npvu@agu.edu.vn

đó, HDV được nhìn nhận là một tác nhân trung gian văn hóa. Theo Weiler và Yu, vai trò trung gian văn hóa của HDV thể hiện qua việc tạo điều kiện tiếp cận, hỗ trợ hiểu biết, tương tác giữa du khách với cộng đồng (Weiler, B., & Yu, X., 2007). HDV có thể kết nối du khách với di sản, cộng đồng và không gian văn hóa của điểm đến thông qua diễn giải và tương tác xã hội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Diễn giải di sản và vai trò của hướng dẫn viên

Theo Tilden, diễn giải di sản không đơn thuần là truyền đạt thông tin mà hướng đến việc khơi gợi ý nghĩa, kích thích cảm xúc và tạo sự gắn kết giữa con người với di sản. “Khơi gợi” và “khám phá” là hai nguyên tắc giúp chuyển hóa thông tin thành trải nghiệm có ý nghĩa đối với du khách (Tilden, F., 2007). Weiler và Black thì cho rằng, HDV đóng vai trò là người tổ chức, điều phối và đồng kiến tạo trải nghiệm du lịch chứ không đơn giản là người truyền đạt thông tin một chiều (Weiler, B., & Black, R., 2015a). Khi tiếp cận HDV như một tác nhân trung gian văn hóa, Weiler và Yu cho biết, vai trò trung gian mà HDV đảm nhận là: tiếp cận không gian, tiếp cận sự hiểu biết và tiếp cận tương tác xã hội. HDV đưa du khách đến các địa điểm và giúp họ hiểu ý nghĩa của địa điểm, cũng như tạo cơ hội giao tiếp với cộng đồng địa phương (Weiler, B., & Yu, X., 2007). Howard và cộng sự cho rằng, thông qua việc kiểm soát thông tin, định hướng tiếp cận và điều chỉnh cách thức du khách tiếp xúc với văn hóa, HDV có thể góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa địa phương (Howard, J., Thwaites, R., & Smith, B., 2001).

2.1.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng với thiết kế cắt ngang. Mẫu khảo sát được lựa chọn theo phương pháp phi xác suất thuận tiện, gồm 163 sinh viên (SV) ngành Du lịch. Đối tượng khảo sát là lực lượng lao động kế cận đã tiếp cận các học phần liên quan đến nghiệp vụ hướng dẫn hoặc diễn giải di sản và có khả năng đã tham gia hoặc quan sát hoạt động du lịch tại không gian lễ hội. Các biến được đo lường bằng thang Likert 5 mức. Thang đo được xây dựng dựa trên lý thuyết diễn giải di sản và cách tiếp cận HDV như tác nhân trung gian văn hóa.

2.2. Những thách thức trong khai thác Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam vào du lịch

Với danh hiệu được công nhận bởi UNESCO, Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam trở thành một lợi thế lớn cho du lịch của địa phương An Giang, khẳng định được thương hiệu điểm đến. Tuy nhiên, việc khai thác sẽ đồng thời đặt ra những thách thức trong công tác bảo tồn. Điều này đã được các nghiên cứu trước đây nhấn mạnh rằng lễ hội có tiềm năng lớn để PTDL nhưng quá trình khai thác phải chú trọng đến công tác bảo tồn giá trị văn hóa và tín ngưỡng (Nguyễn, V. T., & Nguyễn, Q. V., 2016), (Phạm, X. H., & Nguyễn, T. D. T., 2019), (Thi, D. H., & Nguyen, Q. B., 2021), (Võ, V. T., et al., 2017).

Thực tế cho thấy, việc khai thác giá trị của Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam cho hoạt động du lịch đại chúng có thể làm suy giảm giá trị văn hóa và tâm linh của di sản nếu chúng ta thiếu sự kiểm soát. Với mục tiêu tạo sự hấp dẫn và thu hút du khách, hoạt động khai thác có thể đi theo xu hướng làm đơn giản hóa, biến đổi nghi lễ theo thị hiếu, từ đó dẫn đến làm giảm đi tính chân thực và ý nghĩa gốc của lễ hội. Bên cạnh đó, vì mục đích kinh tế có thể các hoạt động thương mại như cúng thuê, bán lễ vật, hàng rong thiếu trật tự trở nên phổ biến hơn. Điều này sẽ làm mất đi sự tôn nghiêm của không gian tâm linh và ảnh hưởng đến trải nghiệm văn hóa của du khách.

Dưới sự tác động tích cực từ hoạt động du lịch sẽ làm lượng khách tăng cao hơn cho điểm đến Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam mà đặc biệt là vào mùa lễ hội từ tháng 4 đến tháng 6 âm lịch. Nhưng đồng thời là tác động tiêu cực vì tạo nên áp lực lớn lên hạ tầng và dịch vụ địa phương, nhất là giao thông, lưu trú và vệ sinh môi trường. Bên cạnh đó, hoạt động giới thiệu và phát huy giá trị di sản của địa phương cũng còn thiếu hụt. Hiện tại, địa phương không có được các thiết chế văn hóa – du lịch như trung tâm thông tin, bảo tàng, không gian trình diễn chuyên nghiệp. Điều này làm giảm sức hút và không níu chân được du khách khi đến với Châu Đốc. Ngoài ra, với danh hiệu quốc tế, việc khai thác di sản Lễ hội Vía Bà Chúa

Xứ Núi Sam đòi hỏi sự đồng bộ trong công tác quản lý lễ hội, hướng dẫn du khách và phối hợp giữa chính quyền, doanh nghiệp. Nếu sự phối hợp thiếu nhịp nhàng và hiệu quả sẽ tiềm ẩn nguy cơ quá tải, ảnh hưởng đến chất lượng trải nghiệm của du khách và về lâu dài là tác động lớn đến sự phát triển bền vững của du lịch An Giang.

Hiện nay, công tác bảo tồn các giá trị của Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ phụ thuộc nhiều vào cộng đồng với hình thức truyền miệng là chính. Trong khi đó, công tác đầu tư về chuyên môn cũng như các chương trình truyền dạy một cách hệ thống và bài bản còn hạn chế. Do đó, dưới sự tác động của hiện đại hóa và biến đổi xã hội theo thời gian, các yếu tố như nghi thức truyền thống, tri thức dân gian, âm nhạc lễ hội, sinh hoạt cộng đồng và tín ngưỡng có nguy cơ mai một. Đó cũng là một trong những thách thức trong quá trình khai thác Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam vào hoạt động du lịch của địa phương An Giang.

2.3. Vai trò của hướng dẫn viên trước những thách thức trong khai thác lễ hội

Để nhận định về vai trò của HDV, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 163 SV ngành Du lịch đang theo học chương trình đại học. Các thông tin nhân khẩu học được thu thập được trình bày trong bảng 1.

Bảng 1: Hồ sơ nhân khẩu học

Thông tin nhân khẩu học			%
Giới tính	Nam	65	39.9
	Nữ	98	60.1
Năm học	Năm 2	38	23.3
	Năm 3	30	18.4
	Năm 4	50	30.7
	Khác	45	27.6
Chuyên ngành	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	15	9.2
	Hướng dẫn du lịch	138	84.7
	Du lịch văn hóa	7	4.3
	Khác	3	1.8
Từng học về Nghiệp vụ hướng dẫn hoặc Diễn giải di sản	Đã học	156	95.7
	Chưa	7	4.3
Từng tham gia Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam.	Đã từng	115	70.6
	Chưa từng	48	29.4
n = 163			

(Nguồn: Xử lý từ dữ liệu khảo sát du khách, 2026)

Với 163 mẫu quan sát, nữ chiếm 60,1% và nam chiếm 39,9%. Trong đó, SV năm 4 chiếm tỷ lệ cao nhất (30,7%) với phần lớn thuộc chuyên ngành Hướng dẫn du lịch (84,7%). Dữ liệu này phản ánh mức độ phù hợp với mục tiêu nghiên cứu vì đây là lực lượng lao động kế cận, có khả năng trực tiếp thực hiện hoạt động diễn giải giá trị của lễ hội trong tương lai. 95,7% SV cho biết đã từng học học phần Nghiệp vụ hướng dẫn hoặc Diễn giải di sản và 70,6% SV đã từng tham gia Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam. Tỷ lệ này cho thấy đã số người tham gia khảo sát được trang bị kiến thức nghề nghiệp và có trải nghiệm thực tế tại không gian lễ hội, sẽ là cơ sở tốt để đánh giá vai trò của hướng dẫn viên trong bối cảnh nghiên cứu. Kết quả phân tích dữ liệu khảo sát cho thấy giáo dục – truyền thông là một trong những vai trò nền tảng của HDV trong du lịch di sản. Theo Tilden, diễn giải phải vượt ra ngoài việc cung cấp dữ kiện để giúp người tiếp nhận hiểu được ý nghĩa của di sản (Tilden, F., 2007) [7]. Đối với một di sản văn hóa phi vật thể như Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam, vai trò này càng quan trọng bởi nhiều giá trị không thể được nhận diện đầy đủ chỉ thông qua quan sát.

Bảng 2: Kết quả phân tích hệ số tương quan

		Hiệu quả tiếp nhận giá trị văn hóa	Giáo dục - truyền thông	Trung gian kết nối	Tương tác xã hội	Khơi gợi - khám phá
Hiệu quả tiếp nhận giá trị văn hóa	Pearson Correlation	1	.719**	.744**	.701**	.684**
	Sig. (2-tailed)		.000	.000	.000	.000
	n	163	163	163	163	163
**. Correlation is significant at the 0.01 level (2-tailed).						

(Nguồn: Xử lý từ dữ liệu khảo sát du khách, 2026)

Theo bảng 2, với $r = 0,719$; $p < 0,01$, yếu tố giáo dục – truyền thông có tương quan tích cực với hiệu quả tiếp nhận giá trị văn hóa theo nhận thức của SV. HDV với nội dung thuyết minh rõ ràng, chính xác, có hệ thống và phù hợp với bối cảnh lịch sử – văn hóa sẽ giúp du khách tiếp thu tốt hơn ý nghĩa của các nghi thức tín ngưỡng và hình thành cách ứng xử phù hợp trong không gian văn hóa – tâm linh.

Bảng 3: Phân tích hệ số hồi quy

Model		Unstandardized Coefficients		Standardized Coefficients	t	Sig.	Collinearity Statistics	
		B	Std. Error	Beta			Tolerance	VIF
1	(Constant)	1.055	.205		5.150	.000		
	Giáo dục - truyền thông	.259	.067	.300	3.896	.000	.391	2.559
	Trung gian kết nối	.259	.078	.309	3.312	.001	.265	3.768
	Tương tác xã hội	.138	.071	.166	1.945	.054	.317	3.158
	Khơi gợi - khám phá	.086	.069	.105	1.241	.216	.326	3.066
Dependent Variable: Hiệu quả tiếp nhận giá trị văn hóa								

(Nguồn: Xử lý từ dữ liệu khảo sát du khách, 2026)

Kết quả phân tích cho thấy giáo dục – truyền thông là một trong hai thành phần cốt lõi của hoạt động diễn giải trong bối cảnh nghiên cứu. Điều này được thể hiện qua mô hình hồi quy (bảng 3). Với chỉ số $\beta = 0,300$ và $p < 0,001$, khẳng định được yếu tố giáo dục – truyền thông có tác động tích cực và có ý nghĩa thống kê đến hiệu quả tiếp nhận giá trị văn hóa.

Dựa vào kết quả phân tích dữ liệu khảo sát trình bày, vai trò của HDV được thể hiện rõ trước thách thức thương mại hóa mà hiện trạng đang đối mặt. Thông qua việc cung cấp thông tin chính xác và có nguồn gốc, giải thích ý nghĩa của nghi lễ để giúp du khách nhận diện giá trị văn hóa – tín ngưỡng cốt lõi, cũng như giáo dục du khách có cách ứng xử phù hợp trong không gian tâm linh, hạn chế truyền tải những thông tin sai lệch ý nghĩa của di sản, HDV đóng vai trò như người bảo vệ ý nghĩa của di sản thông. Với khả năng giáo dục – truyền thông trong hoạt động tổ chức hướng dẫn, hướng dẫn viên góp phần chuyển đổi trải nghiệm của du khách từ “đi lễ – tham quan” sang “hiểu – cảm nhận – tôn trọng di sản”.

Một phương diện nổi bật nhất mà kết quả nghiên cứu cho thấy là yếu tố trung gian – kết nối. Theo Weiler và Yu, HDV có thể thực hiện chức năng trung gian thông qua việc tạo điều kiện tiếp cận, truyền tải hiểu biết và thúc đẩy tương tác xã hội (Weiler, B., & Yu, X., 2007). Theo kết quả khảo sát (bảng 2), yếu tố trung gian – kết nối có mối tương quan mạnh nhất với hiệu quả tiếp nhận giá trị văn hóa ($r = 0,744$; $p < 0,01$). Nghĩa là, với vai trò trung gian, hướng dẫn viên giúp du khách được kết nối với không gian lễ hội, cộng đồng địa phương và các biểu tượng văn hóa – tín ngưỡng của Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam. Với kết quả phân tích ($\beta = 0,309$; $p = 0,001$) trong mô hình hồi quy (bảng 3), trung gian – kết nối là yếu tố có tác động mạnh nhất. Điều này có ý nghĩa quan trọng trong việc giải quyết thách thức về mối quan hệ giữa du khách và cộng đồng. Theo đó, HDV cần chuyển từ vai trò “dẫn khách đến điểm tham quan” sang vai trò “kết nối khách với chủ thể văn hóa”. Cụ thể là HDV cần giải thích lễ hội từ góc nhìn của cộng đồng thực hành di sản để giúp du khách hiểu được ý nghĩa

của các nghi thức và biểu tượng, đồng thời tạo điều kiện để du khách tiếp cận, tôn trọng không gian thiêng và đời sống riêng tư của cộng đồng.

Đối với hoạt động diễn giải, tương tác xã hội là một thành tố quan trọng bởi vì du khách không chỉ tiếp nhận thông tin mà còn cần được tham gia vào quá trình giao tiếp và trao đổi. Theo Weiler và Yu, một phương diện quan trọng của vai trò trung gian của HDV là việc tạo điều kiện cho các cuộc gặp gỡ và tương tác (Weiler, B., & Yu, X., 2007). Theo kết quả phân tích (bảng 2), tương tác xã hội có tương quan tích cực với hiệu quả tiếp nhận giá trị văn hóa ($r = 0,701$; $p < 0,01$). Điều này giải thích rằng, du khách sẽ tích cực tham gia nếu được HDV tạo bầu không khí giao tiếp, cũng như khuyến khích trao đổi và tạo cơ hội đặt câu hỏi về đối tượng tham quan. Trong bảng 3 về kết quả phân tích hồi quy, tương tác xã hội có $\beta = 0,166$; $p = 0,054$, nghĩa là tác động tích cực ở mức ý nghĩa 10%. Như vậy là để giải quyết cho thách thức áp lực đông khách và những hành vi thiếu phù hợp của du khách tại không gian lễ hội, HDV có thể sử dụng tương tác xã hội. Đối với du khách, HDV nên giải thích về quy tắc ứng xử, điều chỉnh hành vi của du khách một cách mềm dẻo và khuyến khích du khách tôn trọng cộng đồng.

Qua kết quả nghiên cứu, vai trò của HDV không chỉ dừng lại là một người cung cấp dịch vụ thuyết minh mà còn là tác nhân trung gian văn hóa. Vai trò này được thể hiện qua ba phương diện. 1) Vai trò bảo vệ giá trị văn hóa thông qua diễn giải chính xác các thông tin về điểm đến để du khách hiểu rõ hơn ý nghĩa của di sản. 2) Vai trò bảo vệ không gian và tính nguyên bản của di sản thông qua việc điều tiết việc tiếp cận thông tin, không gian và cộng đồng, góp phần hạn chế việc khai thác làm tổn hại đến di sản. Quan điểm này tương đồng với Howard và cộng sự, khi nghiên cứu chỉ ra rằng HDV có thể thực hiện vai trò “người gác cổng” để góp phần bảo tồn giá trị văn hóa và hạn chế thương mại hóa không phù hợp (Howard, J., Thwaites, R., & Smith, B., 2001). 3) Góp phần nâng cao vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch bằng việc coi cộng đồng là một chủ thể tham gia vào quá trình bảo tồn và phát huy giá trị.

2.4. Một số định hướng nâng cao vai trò của hướng dẫn viên

Từ kết quả nghiên cứu, hai nhóm năng lực là giáo dục – truyền thông và trung gian – kết nối đóng vai trò quan trọng và là cốt lõi trong hoạt động diễn giải của hướng dẫn viên. Cho nên, trong đào tạo HDV phục vụ du lịch di sản lễ hội, hai nhóm năng lực này cần được chú trọng và xác định là trọng tâm. Để hỗ trợ việc diễn giải di sản, hướng dẫn viên cần tăng cường trau dồi kiến thức về lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng, nghi lễ của lễ hội, mà cụ thể là Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam. Song song với kiến thức, kỹ năng cũng là yếu tố quan trọng cần được đào tạo để HDV có thể chuyển hóa tri thức chuyên môn thành nội dung diễn giải và vận dụng sao cho phù hợp với từng nhóm khách.

Theo phân tích mối tương quan được trình bày ở trên, kết quả trung gian – kết nối có tương quan mạnh nhất và tác động mạnh nhất trong mô hình hồi quy. Do đó, hoạt động hướng dẫn nên có sự chuyển đổi từ mô hình: “hướng dẫn – thuyết minh” sang “kết nối – diễn giải – trải nghiệm – bảo tồn”. Để thực hiện được phương thức này, trong chương trình đào tạo, HDV cần được phân tích nhằm hiểu rõ vai trò của cộng đồng trong bảo tồn di sản, cũng như hướng dẫn viên phải hình thành được khả năng thiết lập mối liên hệ giữa du khách và cộng đồng.

Để giúp du khách hiểu và trân quý các giá trị văn hóa mà Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ mang lại, từ đó không có những hành vi làm ảnh hưởng đến di sản, HDV là người giữ vai trò quan trọng. Trong quá trình tổ chức hướng dẫn du lịch tại không gian Lễ hội Vía Bà, HDV cần có động thái mang tính tuyên truyền giáo dục cho khách du lịch bằng việc chủ động truyền tải các quy tắc ứng xử trong không gian lễ hội, bao gồm giữ gìn sự tôn nghiêm, bảo vệ môi trường, không xâm phạm không gian riêng tư của cộng đồng và tôn trọng các thực hành tín ngưỡng.

Trước những thách thức mà địa phương An Giang đang đối mặt khi khai thác Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam vào hoạt động du lịch di sản như hiện nay, HDV không thể tự mình giải quyết được tất cả mà cần có sự chung tay của các bên liên quan. Trong đó, vai trò của HDV sẽ được đặt trong cơ chế

phối hợp đa bên gồm cơ quan quản lý, doanh nghiệp, cộng đồng, cơ sở đào tạo và các chủ thể văn hóa. Theo đó, hướng dẫn viên vừa tuyên truyền giáo dục cho du khách, vừa phản hồi những phát sinh trong khai thác.

3. Kết luận

Hiện tại, Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam có điều kiện thuận lợi để trở thành một điểm sáng cho PTDL di sản tại An Giang. Tuy nhiên, yêu cầu cho việc khai thác du lịch là phải kiểm soát hiện tượng thương mại hóa, bảo tồn giá trị, giảm áp lực môi trường – hạ tầng và có sự tham gia của cộng đồng. Nhiệm vụ này đặt ra cho các bên liên quan và trong đó HDV giữ một vai trò quan trọng. Từ góc độ PTDL di sản, kết quả nghiên cứu cho thấy HDV cần được nhìn nhận như một tác nhân trung gian văn hóa, thay vì chỉ là người cung cấp dịch vụ thuyết minh. Về lâu dài, vai trò của HDV cần được nâng cao trong cơ chế quản trị đa bên với sự cùng tham gia của cơ quan quản lý, doanh nghiệp, cộng đồng, cơ sở đào tạo và các chủ thể văn hóa.

Tài liệu tham khảo

- Howard, J., Thwaites, R., & Smith, B. (2001). Investigating the roles of the indigenous tour guide. *The Journal of Tourism Studies*, 12(2), 32–39.
- Nguyễn, V. H. (2014). Di sản văn hóa trong phát triển du lịch ở Việt Nam. *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, (356), 45–50.
- Nguyễn, V. T., & Nguyễn, Q. V. (2016). Phát triển loại hình du lịch tâm linh tại tỉnh An Giang. *Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ*, 19(X5).
- Phạm, X. H., & Nguyễn, T. D. T. (2019). Hoạt động tâm linh ở Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam, An Giang và việc khai thác phục vụ du lịch. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, (1).
- Tạ, D. L., & Dương, D. M. (2019). The influence of practicing spiritual tourism on the environment in Chau Doc – An Giang – Viet Nam. *VNUHCM Journal of Social Sciences and Humanities*, 1.
- Thị, D. H., & Nguyen, Q. B. (2021). Cultural values in worshipping the Goddess of Sam Mountain to tourism development in An Giang Province. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, (2).
- Tilden, F. (2007). *Interpreting our heritage* (4th ed.). University of North Carolina Press.
- UNESCO. (2024). *Festival of Bà Chúa Xứ Goddess at Sam Mountain*.
- Võ, V. T., et al. (2017). Phát triển du lịch tâm linh ở An Giang hiện nay. *Tạp chí Khoa học Đại học An Giang*, 16(4).
- Weiler, B., & Black, R. (2015a). The changing face of the tour guide: One-way communicator to choreographer to co-creator of the tourist experience. *Tourism Recreation Research*, 40(3), 364–378. <https://doi.org/10.1080/02508281.2015.1083742>.
- Weiler, B., & Yu, X. (2007). Dimensions of cultural mediation in guiding Chinese tour groups: Implications for interpretation. *Tourism Recreation Research*, 32(3), 13–22. <https://doi.org/10.1080/02508281.2007.11081535>.